

Số: 02/ĐA-UBND

Xã Tuệ Tĩnh, ngày 01 tháng 6 năm 2026

**ĐỀ ÁN**  
**Sắp xếp các thôn trên địa bàn xã Tuệ Tĩnh**

**Phần thứ nhất**  
**SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN SẮP XẾP**  
**CÁC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TUỆ TĨNH**

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**1. Thực trạng tổ chức và hoạt động của các thôn trên địa bàn**

Xã Tuệ Tĩnh có diện tích tự nhiên là 17,78 km<sup>2</sup>, với 7.643 hộ gia đình và 26.972 người, xã có 13 thôn, 27 người hoạt động không chuyên trách tại các thôn. Hiện nay, trên địa bàn xã có 06 thôn có số quy mô dân số đạt từ 400 hộ gia đình trở lên; có 07 thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định 400 hộ gia đình; như vậy một số thôn trên địa bàn xã có quy mô tương đối nhỏ, không đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

**2. Xuất phát từ yêu cầu thực tế**

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025, số lượng thôn trên địa bàn xã tăng lên nhiều, một số thôn có quy mô dân số nhỏ, diện tích phân tán, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cộng đồng.

Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các thôn quy mô nhỏ còn dàn trải, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao, dễ dẫn đến lãng phí ngân sách.

Sắp xếp các thôn làm giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc tại thôn, tinh gọn bộ máy, kiện toàn nâng cao chất lượng của người hoạt động không chuyên trách thôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Việc sắp xếp các thôn là thực hiện theo nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế ở địa phương.

**II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**1. Cơ sở chính trị**

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

## **2. Căn cứ pháp lý**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 (sửa đổi, bổ sung tại Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15);

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

- Các văn bản của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Tuệ Tĩnh về sắp xếp thôn trên địa bàn.

## **Phần thứ hai**

### **THỰC TRẠNG THÔN VÀ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI THAM GIA TRỰC TIẾP TẠI THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TUỆ TĨNH**

#### **I. THỰC TRẠNG THÔN**

##### **1. Số lượng thôn**

a) Tổng số thôn: Tổng số thôn hiện có trên địa bàn xã: 13 thôn.

b) Quy mô thôn:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã Tuệ Tĩnh có:

- 06 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- 07 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định (dưới 400 hộ) trong đó:

- + Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 01 thôn;
- + Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 02 thôn;
- + Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 04 thôn;

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

Các thôn trên địa bàn xã đều cơ bản có đầy đủ cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân như nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng đình, chùa, đền và các sân thể thao.

Hệ thống giao thông được đầu tư đồng bộ, các tuyến đường liên thôn, liên xóm kết nối thuận tiện giữa các cụm dân cư thuận lợi tham gia giao thông, sinh hoạt văn hóa cộng đồng và phát triển sản xuất.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo Đề án)*

## **2. Tổ chức tại thôn**

Các thôn đều thành lập đầy đủ các tổ chức tại thôn gồm: Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ, Chi hội Nông dân.

### **2.1 Thôn Yến Vũ**

- Số chi bộ: 01; có 59 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận thôn có: 11 thành viên;
- Các đoàn thể:
  - + Chi hội Người cao tuổi: 264 hội viên;
  - + Chi hội Cựu chiến binh: 111 hội viên;
  - + Chi hội Nông dân: 419 hội viên;
  - + Chi hội Phụ nữ: 152 hội viên;
  - + Chi Đoàn thanh niên: 186 đoàn viên, thanh niên;

### **2.2. Thôn Đan Tràng**

- Số chi bộ: 01; có 55 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận thôn có: 12 thành viên;
- Các đoàn thể:
  - + Chi hội Người cao tuổi: 247 hội viên;
  - + Chi hội Cựu chiến binh: 108 hội viên;
  - + Chi hội Nông dân: 450 hội viên;
  - + Chi hội Phụ nữ: 120 hội viên;
  - + Chi Đoàn thanh niên: 78 đoàn viên, thanh niên;

### **2.3 Thôn Dịch Tràng**

- Số chi bộ: 01; có 77 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận thôn có: 14 thành viên;

- Các đoàn thể:
- + Chi hội Người cao tuổi: 292 hội viên;
- + Chi hội Cựu chiến binh: 101 hội viên;
- + Chi hội Nông dân: 467 hội viên;
- + Chi hội Phụ nữ: 180 hội viên;
- + Chi Đoàn thanh niên: 131 đoàn viên, thanh niên;

#### **2.4. Thôn An Phú**

- Số chi bộ: 01; có 34 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận thôn có: 12 thành viên;
- Các đoàn thể:
- + Chi hội Người cao tuổi: 196 hội viên;
- + Chi hội Cựu chiến binh: 79 hội viên;
- + Chi hội Nông dân: 401 hội viên;
- + Chi hội Phụ nữ: 159 hội viên;
- + Chi Đoàn thanh niên: 130 đoàn viên, thanh niên;

#### **2.5. Thôn Xuân Kiều**

- Số chi bộ: 01; có 49 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận thôn có: 09 thành viên;
- Các đoàn thể:
- + Chi hội Người cao tuổi: 155 hội viên;
- + Chi hội Cựu chiến binh: 66 hội viên;
- + Chi hội Nông dân: 278 hội viên;
- + Chi hội Phụ nữ: 102 hội viên;
- + Chi Đoàn thanh niên: 80 đoàn viên, thanh niên;

#### **2.6. Thôn Hảo Hội Xuân**

- Số chi bộ: 01; có 38 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận thôn có: 11 thành viên;
- Các đoàn thể:
- + Chi hội Người cao tuổi: 153 hội viên;
- + Chi hội Cựu chiến binh: 49 hội viên;
- + Chi hội Nông dân: 237 hội viên;
- + Chi hội Phụ nữ: 120 hội viên;
- + Chi Đoàn thanh niên: 72 đoàn viên, thanh niên;

#### **2.7. Thôn Trạm Nội Trang**

- Số chi bộ: 01; có 9 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận thôn có: 11 thành viên;
- Các đoàn thể:

- + Chi hội Người cao tuổi: 83 hội viên;
- + Chi hội Cựu chiến binh: 38 hội viên;
- + Chi hội Nông dân: 164 hội viên;
- + Chi hội Phụ nữ: 120 hội viên;
- + Chi Đoàn thanh niên: 52 đoàn viên, thanh niên;

### **2.8. Thôn Hoàn Lộc**

- Số chi bộ: 01; có 25 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận thôn có: 11 thành viên;
- Các đoàn thể:
  - + Chi hội Người cao tuổi: 283 hội viên;
  - + Chi hội Cựu chiến binh: 66 hội viên;
  - + Chi hội Nông dân: 164 hội viên;
  - + Chi hội Phụ nữ: 298 hội viên;
  - + Chi Đoàn thanh niên: 63 đoàn viên, thanh niên;

### **2.9. Thôn Lôi Xá**

- Số chi bộ: 01; có 47 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận thôn có: 14 thành viên;
- Các đoàn thể:
  - + Chi hội Người cao tuổi: 325 hội viên;
  - + Chi hội Cựu chiến binh: 113 hội viên;
  - + Chi hội Nông dân: 417 hội viên;
  - + Chi hội Phụ nữ: 150 hội viên;
  - + Chi Đoàn thanh niên: 130 đoàn viên, thanh niên;

### **2.10. Thôn Văn Thai**

- Số chi bộ: 01; có 109 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận thôn có: 75 thành viên;
- Các đoàn thể:
  - + Chi hội Người cao tuổi: 967 hội viên;
  - + Chi hội Cựu chiến binh: 350 hội viên;
  - + Chi hội Nông dân: 775 hội viên;
  - + Chi hội Phụ nữ: 1065 hội viên;
  - + Chi Đoàn thanh niên: 106 đoàn viên, thanh niên;

### **2.11. Thôn Phú Lộc**

- Số chi bộ: 01; có 81 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận thôn có: 09 thành viên;
- Các đoàn thể:
  - + Chi hội Người cao tuổi: 684 hội viên;

- + Chi hội Cựu chiến binh: 194 hội viên;
- + Chi hội Nông dân: 1134 hội viên;
- + Chi hội Phụ nữ: 450 hội viên;
- + Chi Đoàn thanh niên: 96 đoàn viên, thanh niên;

### **2.12. Thôn Hoàng Gia**

- Số chi bộ: 01; có 54 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận thôn có: 07 thành viên;
- Các đoàn thể:
- + Chi hội Người cao tuổi: 450 hội viên;
- + Chi hội Cựu chiến binh: 122 hội viên;
- + Chi hội Nông dân: 900 hội viên;
- + Chi hội Phụ nữ: 350 hội viên;
- + Chi Đoàn thanh niên: 220 đoàn viên, thanh niên;

### **2.13. Thôn Nghĩa Phú**

- Số chi bộ: 01; có 63 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận thôn có: 06 thành viên;
- Các đoàn thể:
- + Chi hội Người cao tuổi: 315 hội viên;
- + Chi hội Cựu chiến binh: 83 hội viên;
- + Chi hội Nông dân: 900 hội viên;
- + Chi hội Phụ nữ: 215 hội viên;
- + Chi Đoàn thanh niên: 146 đoàn viên, thanh niên;

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo Đề án)*

## **3. Tình hình hoạt động tại thôn**

Các thôn đã triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực hiện thường xuyên. Các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự được Nhân dân tích cực hưởng ứng.

Chi bộ đảng, Ban công tác Mặt trận và các đoàn thể của thôn phát huy tốt vai trò tập hợp, vận động quần chúng; tình đoàn kết trong cộng đồng dân cư được củng cố. Việc thực hiện quy ước, hương ước của thôn cơ bản được duy trì tốt; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức phù hợp, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

## **II. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN**

### **1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn**

Tổng số 27 người, trong đó:

- Bí thư Chi bộ kiêm trưởng ban CTMT thôn: 07; Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn: 04; Trưởng ban công tác mặt trận thôn: 06; Bí thư chi bộ: 02; Trưởng thôn: 08.

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 02 người, từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 03 người, từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 05 người và trên 60 tuổi: 17 người.

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học: 0 người, đại học: 04 người, cao đẳng, trung cấp: 07 người; phổ thông: 16 người.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo Đề án)*

## **2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của thành phố Hải Phòng cũ và tỉnh Hải Dương cũ<sup>1</sup>**

Theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương. Tổng số người trực tiếp tham gia công việc của thôn là 18 người, trong đó:

Chia ra cụ thể theo các chức danh: 09 Phó trưởng thôn, 09 thôn đội trưởng (*không tính các chức danh kiêm nhiệm*).

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 04 người, từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 07 người, từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi và trên 60 tuổi: 07 người.

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học: 0, đại học: 05, cao đẳng, trung cấp: 02; phổ thông: 11.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo Đề án)*

## **3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố (nếu có)**

Tổng số người tham gia công việc khác của thôn: 46 người, thuộc các chi đoàn, chi hội của thôn bao gồm các chức danh: Bí thư chi đoàn thanh niên, Chi hội trưởng chi hội Phụ nữ, Chi hội trưởng chi hội Nông dân, Chi hội trưởng chi hội Cựu chiến binh.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo Đề án)*

## **4. Đánh giá chung về số lượng, hoạt động của các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn**

### *a) Về ưu điểm*

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của thành phố việc bố trí số lượng các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc khác của thôn trên địa bàn xã thực hiện đúng định mức, số lượng theo quy định.

<sup>1</sup> Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND và Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND của HĐND thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hải Dương.

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ của người không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc khác của thôn luôn hoàn thành có chất lượng tốt, thường xuyên tuyên truyền phổ biến pháp luật, vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phối hợp với cơ quan, tổ chức hoà giải mâu thuẫn, quản lý dân cư, đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường; xây dựng và thực hiện tốt quy chế, hương ước, quy ước của thôn; tích cực tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, xây dựng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” và các phong trào, các cuộc vận động do các tổ chức chính trị - xã hội phát động được thực hiện tốt. Đời sống vật chất, tinh thần và ý thức người dân ngày càng được nâng lên; góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

*b) Về tồn tại, hạn chế*

Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân có thời điểm chưa thực sự sâu rộng, hiệu quả chưa đồng đều. Việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân đôi khi chưa kịp thời; công tác phản ánh, đề xuất với cấp trên còn có lúc chậm. Chất lượng tham mưu, tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ ở thôn chưa cao; việc xây dựng kế hoạch và triển khai một số hoạt động còn mang tính hình thức, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và giải quyết công việc còn hạn chế.

*c. Nguyên nhân*

Khối lượng công việc ở thôn nhiều, thời gian xử lý hoàn thành nhanh; một số phong trào cần có kinh phí để tổ chức ảnh hưởng đến kết quả thực hiện.

Một số người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc khác của thôn là người cao tuổi, không được đào tạo về trình độ chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin; chưa thực sự chủ động trong nghiên cứu, cập nhật các quy định mới và nâng cao trình độ; Kỹ năng tuyên truyền, vận động quần chúng và kỹ năng xử lý một số tình huống còn hạn chế

Chế độ đãi ngộ, phụ cấp còn thấp nên chưa thu hút được người trẻ tuổi có năng lực trình độ để tham gia các hoạt động của thôn.

### **Phần thứ ba**

## **PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN**

### **I. MỤC TIÊU**

1. Thực hiện sắp xếp thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

2. Việc sắp xếp thôn và người hoạt động không chuyên trách thôn gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị; tinh gọn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, góp phần giảm chi ngân sách nhà nước, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và các nguồn lực hiện có.

4. Tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng dân cư; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội sau khi thực hiện sắp xếp thôn.

## II. NGUYÊN TẮC

1. Việc sắp xếp các thôn phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, kế thừa và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của địa phương và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

2. Thực hiện sắp xếp đối với các thôn chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu quản lý, phát triển kinh tế - xã hội, đô thị hóa, phân bố dân cư và yêu cầu tổ chức hoạt động của cộng đồng dân cư. Việc sắp xếp thôn cần xem xét các yếu tố về vị trí địa lý, địa hình, phong tục, tập quán, đặc điểm dân cư, trình độ phát triển kinh tế - xã hội và nguyện vọng của Nhân dân tại địa phương; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, thuận lợi cho đời sống, sinh hoạt của người dân và nâng cao hiệu quả quản lý, phục vụ Nhân dân của chính quyền cơ sở.

3. Việc sắp xếp các thôn phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất với việc kiện toàn chi bộ đảng, các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tên thôn được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn.

## III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN

### 1. Phương án sắp xếp:

Sắp xếp 08 thôn trên địa bàn xã Tuệ Tĩnh thành 03 thôn, cụ thể:

*1.1. Sắp xếp 03 thôn Yên Vũ, Đan Tràng, Dịch Tràng để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn **Đan Tràng**; Sau sắp xếp Thôn Đan Tràng đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định (1.070 hộ).*

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: **Đan Tràng**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Đan Tràng: phía Đông giáp đê sông Thái Bình, phía Tây giáp thôn Hoàng Gia, phía Nam giáp thôn Đức Chính, phía Bắc giáp thôn Văn Thai.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Đan Tràng: Số hộ gia đình: 1070 hộ; Số nhân khẩu: 3.855 người, trong đó có 191 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của thôn Đan Tràng: 339,2 hecta.
- Các công trình hạ tầng cơ sở, thiết chế văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng hiện có:
  - + Nhà văn hóa: 04;
  - + Sân thể thao: 03;
  - + Đình: 05;
  - + Chùa: 03;
  - + Đền: 01;
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Đan Tràng: 01 chi bộ

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 03 thôn liền kề nhau, có quy mô từ dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; các thôn có yếu tố phong tục tập quán, văn hóa tương đồng thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân; Đan Tràng là tên cổ thuộc Tổng Đan Tràng đã gắn bó, gần gũi với Nhân dân.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận; Trưởng thôn: 03.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận, 02 Trưởng thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp và tham gia công việc khác ở thôn theo quy định tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương: 14 người gồm các chức danh phó trưởng thôn, thôn đội trưởng, các chi hội, đoàn thể của thôn. Dự kiến bố trí 07 (Chi hội Nông dân, Chi hội Phụ Nữ, Chi hội CCB, chi đoàn TN, thôn đội trưởng, phó trưởng thôn), số dôi dư 07.

**1.2. Sắp xếp 03 thôn An Phú, Xuân Kiều và Hào Hội Xuân để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn **Đức Chính**.** Sau sắp xếp Thôn Đức Chính đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: **Đức Chính**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Đức Chính: phía Đông giáp đê sông Thái Bình, phía Tây giáp thôn Lôi Xá, phía Nam giáp phường Việt Hòa, phía Bắc giáp thôn Đan Tràng.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Đức Chính: Số hộ gia đình: 784 hộ; Số nhân khẩu: 2.732 người, trong đó có 121 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của thôn Đức Chính: 229,20 hecta.
- Các công trình hạ tầng cơ sở, thiết chế văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng hiện có:
  - + Nhà văn hóa: 04;
  - + Sân thể thao: 02;
  - + Đình: 03;

+ Chùa: 04;

+ Đền: 01;

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Đức Chính: 01 chi bộ

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 03 thôn liền kề nhau, có quy mô từ dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; các thôn có yếu tố phong tục tập quán, văn hóa tương đồng thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân. Đức Chính là tên xã cũ trước sáp nhập, gắn với thương hiệu cà rốt, là cây có thể mạnh của thôn thúc đẩy phát triển kinh tế tại địa phương.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận 02; Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn 01; Trưởng thôn 02, Trưởng Ban CTMT thôn 01.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng Ban CTMT thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp và tham gia công việc khác ở thôn theo quy định tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương: 14 người gồm các chức danh phó trưởng thôn, thôn đội trưởng, các chi hội, đoàn thể của thôn. Dự kiến bố trí 07 (Chi hội Nông dân, Chi hội Phụ Nữ, Chi hội CCB, chi đoàn TN, thôn đội trưởng, phó trưởng thôn), số dôi dư 07.

**1.3. Sắp xếp, tổ chức lại 02 thôn Trạm Nội Trang và Hoàn Lộc để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn **Thống Nhất**. Sau sắp xếp Thôn Thống Nhất đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.**

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: **Thống Nhất**

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Thống Nhất: phía Đông giáp thôn Văn Thai, phía Tây giáp thôn Phụng Hoàng, xã Cẩm Giang, phía Nam giáp thôn Phú Lộc, phía Bắc giáp xã Trung Chính, tỉnh Bắc Ninh.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Thống Nhất: Số hộ gia đình: 626 hộ; Số nhân khẩu: 2.386 người, trong đó có 34 đảng viên.

- Diện tích tự nhiên của thôn Thống Nhất: 194,89 hecta.

- Các công trình hạ tầng cơ sở, thiết chế văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng hiện có:

+ Nhà văn hóa: 02;

+ Sân thể thao: 02;

+ Đình: 01;

+ Chùa: 02;

+ Nhà thờ: 01;

+ Nghè: 01.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Thống Nhất: 01 chi bộ

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 2 thôn có vị trí liền kề nhau; có 01 thôn quy mô dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; các thôn có yếu tố phong tục tập quán, văn hóa tương đồng, hệ thống giao thông thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân. Thống Nhất là tên gọi của hợp tác xã cũ, đã gắn bó, gần gũi với các tầng lớp Nhân dân.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận; 01 Bí thư Chi bộ kiêm trưởng thôn; Trưởng thôn: 01; Trưởng Ban CTMT thôn: 01.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 01 người, trong đó: 01 Trưởng thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp và tham gia công việc khác ở thôn theo quy định tại Nghị quyết số số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương: 08 người gồm các chức danh phó trưởng thôn, thôn đội trưởng, các chi hội, đoàn thể của thôn. Dự kiến bố trí 07 (Chi hội Nông dân, Chi hội Phụ Nữ, Chi hội CCB, chi đoàn TN, thôn đội trưởng, phó trưởng thôn), số dôi dư 01.

*(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo Đề án).*

## **2. Giữ ổn định 05 thôn, gồm:**

### **2.1. Thôn Lôi Xá**

- Số hộ gia đình: 430 hộ

- Số nhân khẩu: 1.545 người

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 47 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 151,10 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm trưởng ban CTMT thôn và 01 trưởng thôn.

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 05 người (trong đó có 04 người tham gia công việc khác của thôn).

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp: Thôn có số hộ gia đình đạt tỷ lệ trên 100% tiêu chí theo quy định.

### **2.2. Thôn Văn Thai**

- Số hộ gia đình: 1.908 hộ

- Số nhân khẩu: 7.053 người

- Số Chi bộ thuộc thôn 01 Chi bộ với 109 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 373,0 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ; 01 trưởng Ban công tác mặt trận thôn.

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 06 người (trong đó có 04 người tham gia công việc khác của thôn).

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp: Thôn có số hộ gia đình đạt tỷ lệ trên 100% tiêu chí theo quy định.

### **2.3. Thôn Phú Lộc**

- Số hộ gia đình: 1.393 hộ

- Số nhân khẩu: 4.559 người

- Số Chi bộ thuộc thôn 01 Chi bộ với 81 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 244,56 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm 01 Bí thư chi bộ; 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban công tác Mặt trận thôn.

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 06 người (trong đó có 04 người tham gia công việc khác của thôn)

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp: Thôn có số hộ gia đình đạt tỷ lệ trên 100% tiêu chí theo quy định.

### **2.4. Thôn Hoàng Gia**

- Số hộ gia đình: 784 hộ

- Số nhân khẩu: 2.730 người

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 54 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 124,99 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn, 01 Trưởng ban công tác Mặt trận thôn.

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 06 người (trong đó có 04 người tham gia công việc khác của thôn)

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp: Thôn có số hộ gia đình đạt tỷ lệ trên 100% tiêu chí theo quy định.

### **2.5. Thôn Nghĩa Phú**

- Số hộ gia đình: 648 hộ

- Số nhân khẩu: 2.112 người

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 63 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 121,0 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn, 01 Trưởng ban công tác Mặt trận thôn.

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 05 người (trong đó có 04 người tham gia công việc khác của thôn).

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp: Thôn có số hộ gia đình đạt tỷ lệ trên 100% tiêu chí theo quy định.

*(Lý do cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo Đề án).*

### **3. Tổng số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp** (bao gồm cả các thôn giữ ổn định)

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổng số thôn trên địa bàn xã là 08 thôn, các thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo Đề án)*

## **IV. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN**

### **1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể**

*Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền*

### **2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp**

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, UBND xã thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác.

Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì hướng dẫn lập hồ sơ, đề nghị Sở Nội vụ, UBND Thành phố xem xét, giải quyết theo quy định.

## **V. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP**

### **1. Về thực trạng**

Tổng số thôn thực hiện sắp xếp là 08 thôn để thành lập 03 thôn mới, thực trạng các thiết chế văn hóa như sau:

#### *a) Nhà văn hóa*

- Tổng số hiện có: 10

- Tổng số dự kiến sử dụng: 03 nhà văn hóa làm nhà văn hóa trung tâm của 3 thôn; dôi dư 07 nhà văn hóa tiếp tục sử dụng là nơi sinh hoạt công cộng tại cụm dân cư.

#### *b) Khu thể thao (sân bóng)*

- Tổng số hiện có: 07

- Tổng số dự kiến sử dụng: 07

### **2. Về phương án sắp xếp, xử lý**

Tiếp tục sử dụng 07 nhà văn hóa để làm các điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng tại các cụm dân cư.

(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo Đề án)

## **VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Đề nghị Thành phố ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể, kịp thời về công tác sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động trực tiếp tại thôn, quy định số lượng, tiêu chuẩn để bố trí sắp xếp bảo đảm các hoạt động không bị gián đoạn sau khi thôn mới được thành lập. Tạo điều kiện thuận lợi giải quyết chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn dôi dư nghỉ việc do sắp xếp.

- Quan tâm hỗ trợ kinh phí xây dựng đường giao thông kết nối các cụm dân cư trong thôn, xây dựng nhà văn hóa đáp ứng quy mô dân số sau khi thực hiện sắp xếp; bổ sung kinh phí phục vụ công tác sắp xếp thôn.

## **Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH**

#### **1. Tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án**

- Hình thức lấy ý kiến: cử tri đại diện hộ gia đình
- Thời gian: Từ ngày 14/6 đến ngày 16/6/2026.
- Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ban hành kế hoạch, triển khai chỉ đạo công tác lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp các thôn trên địa bàn

- Địa điểm: Trực tiếp tại hộ gia đình.

#### **2. Thông qua kỳ họp HĐND cấp xã**

- Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến cử tri của các thôn thực hiện sắp xếp đạt tỷ lệ trên 50%, hoàn thành hồ sơ trình Hội đồng nhân dân xã xem xét quyết định.
- Thời gian: Hoàn thành xong **trước ngày 28/6/2026.**

## **II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP THÔN**

### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Chủ trì xây dựng Đề án sắp xếp các thôn trên địa bàn xã; tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các thôn tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp thôn theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã, các thôn trong việc rà soát số hộ, số khẩu của các thôn trên địa bàn xã phục vụ việc sắp xếp thôn.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và sự cần thiết của việc sắp xếp thôn nhằm tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Phối hợp rà soát, đánh giá hiện trạng nhà văn hóa, khu thể thao và các

thiết chế văn hóa tại các thôn; tham mưu phương án bố trí, quản lý, sử dụng hiệu quả nhà văn hóa, tài sản công sau sắp xếp, tránh lãng phí.

- Phối hợp cơ quan, đơn vị tham mưu sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người hoạt động trực tiếp tại các thôn theo thời gian bảo đảm các hoạt động hiệu quả, không bị gián đoạn.

- Hướng dẫn các thôn thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tại địa bàn sau sáp nhập.

## **2. Phòng Kinh tế**

- Hướng dẫn các thôn rà soát, thống kê, bàn giao tài chính, tài sản, trang thiết bị và đất đai giữa thôn cũ và thôn mới sau sắp xếp.

- Tham mưu bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên cho các thôn sau sắp xếp và bổ sung kinh phí thực hiện các nội dung sắp xếp.

- Tham mưu lập bản đồ địa giới hành chính các thôn và quản lý theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch về lộ trình đầu tư cơ sở hạ tầng, các thiết chế văn hóa để thông báo cho Nhân dân biết, đầu tư trang cấp các trang thiết bị phục vụ hoạt động của thôn sau khi sắp xếp.

## **3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã**

- Phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí, quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản của các thôn.

- Chủ trì kiểm tra, thẩm định, cho ý kiến vào các văn bản liên quan đến việc sắp xếp thôn bảo đảm đúng quy định pháp luật.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn trong việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, bảo đảm tiến độ triển khai việc sắp xếp thôn.

## **4. Công an xã**

- Đảm bảo tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, nắm bắt dư luận trong nhân dân liên quan đến việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã.

- Phối hợp cung cấp thông tin về số hộ, số khẩu của các thôn trên địa bàn xã phục vụ việc sắp xếp thôn.

## **5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công**

Tăng cường thời lượng tuyên truyền Đề án sắp xếp thôn, xây dựng trang chuyên, tuyên truyền bằng nhiều hình thức để cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn biết, tạo sự thống nhất và đồng thuận thực hiện Đề án.

## **6. Các thôn trên địa bàn xã**

- Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, triển khai Đề án; lập danh sách tham mưu thành lập tổ lấy ý kiến cử tri và thực hiện lấy ý kiến bảo đảm kết quả và thời gian, tổng hợp kết quả báo cáo UBND xã

- Phối hợp rà soát số liệu số hộ, nhân khẩu, mốc giới; kiện toàn, sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách bảo đảm quy định.

- Thực hiện bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất và các nội dung

liên quan sau khi có kết quả sắp xếp thành lập thôn mới.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng Nhân dân, kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

### **7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã**

- Phối hợp chặt chẽ với UBND xã trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên hưởng ứng, đồng thuận chủ trương sắp xếp thôn và thành lập thôn mới bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo Ban công tác Mặt trận các thôn thực hiện lấy ý kiến cử tri theo thời gian; đồng thời tăng cường giám sát việc sắp xếp các thôn và thành lập thôn mới, đảm bảo đúng quy trình, đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo, hướng dẫn việc kiện toàn Ban công tác mặt trận và các tổ chức đoàn thể tại thôn mới sau sắp xếp.

### **8. Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chỉ đạo; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Đảng ủy viên phụ trách các thôn**

- Tăng cường lãnh đạo chỉ đạo hệ thống chính trị thực hiện hoàn thành sắp xếp các thôn và thành lập thôn mới, đảm bảo đúng quy trình, thời gian, thường xuyên dự họp tại các thôn để quán triệt triển khai, kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc, tạo đồng thuận trong nhân dân hoàn thành Đề án.

- Chỉ đạo thành lập các chi bộ, các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức quần chúng và kiện toàn các chức danh người hoạt động không chuyên trách, hoạt động trực tiếp tại thôn.

Trên đây là Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Tuệ Tĩnh năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Tuệ Tĩnh kính trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt để triển khai, tổ chức thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Hạnh**